

Số: 22 / CBTT-LDP/2022

Tp Đà Lạt , ngày 24 tháng 3 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: LDP
- Địa chỉ: 18 Ngô Quyền , phường 6, thành phố Đà Lạt
- Điện thoại liên hệ: 02633 821228 - 02633 824669
- E-mail: long.nguyenmai@ladophar.com

2. Nội dung thông tin công bố: NQ số 32/NQ-HĐQT/2022 V/v thông qua chủ trương kế hoạch và nhu cầu vay vốn năm 2022-2023 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN –CN TPHCM.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/3/2022 tại đường dẫn www.ladophar.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm

- NQ số 32/NQ-HĐQT/2022 V/v thông qua chủ trương kế hoạch và nhu cầu vay vốn năm 2022-2023 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN –CN TPHCM.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



NGUYỄN MAI LONG

Số: 32 /NQ-HĐQT/2022

Tp. Đà Lạt, ngày 23 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua kế hoạch và nhu cầu vốn năm 2022-2023 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN - CN TP.HCM

-----o0o-----

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 14/01/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 13/BB-HĐQT/2022 ngày 22 /03/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) với các nội dung cơ bản như sau:

- Tổng số tiền quy đồng Việt Nam là: **50.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng) bao gồm số dư vay vốn và số dư bảo lãnh. Trong đó:
 - Hạn mức vay vốn: 50.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng)
 - Hạn mức phát hành bảo lãnh: 30.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng)
- Mục đích vay là: Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng không bao gồm nhu cầu ngắn hạn phục vụ cho các hoạt động đầu tư tài sản cố định.
- Mục đích phát hành bảo lãnh: Phát hành bảo lãnh ngắn hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thời gian duy trì hạn mức vay/bảo lãnh là: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng tín dụng.
- Biện pháp bảo đảm là:
 - Thế chấp/cầm cố 250.000 Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (Mã cổ phiếu: LDP. Sàn niêm yết: HNX). Chủ sở hữu là : Công ty Cổ phần Louis Holdings.
 - Thế chấp/cầm cố 2.800.100 cổ phiếu Công ty Cổ Phần SAMETEL (Mã cổ phiếu: SMT. Sàn niêm yết: HNX). Chủ sở hữu là: Công ty Cổ Phần Louis Capital.
 - Thế chấp khoản phải thu luân chuyển và hàng tồn kho luân chuyển của Công ty với tổng giá trị tại mọi thời điểm không thấp hơn 50.000.000.000 đồng.

Điều 2: Thông qua phương án kinh doanh năm 2022 (*đính kèm phương án*)

Điều 3: Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Công ty được ủy quyền cho người khác bằng văn bản. Thời hạn ủy quyền: từ ngày kí biên bản đến hết ngày trả dứt toàn bộ nợ gốc lãi và phí (nếu có) cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn.

Điều 4: Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phòng TCKT, Phòng HCNS và các Phòng/ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT
- Trưởng BKS
- Lưu VP HĐQT



ĐỖ THÀNH NHÂN

Mẫu số 01/PN-PA: Phương án sử dụng vốn của khách hàng là pháp nhân

Ban hành kèm theo Công văn số 524/VCB-PC ngày 15/03/2017 của Tổng giám đốc về việc ban hành các thỏa thuận, hợp đồng cho vay và biểu mẫu có liên quan áp dụng đối với nghiệp vụ cho vay

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Số: 155 /PASDV/LDP

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn

Chúng tôi là:	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	5800000047 do Sở KHĐT tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 04/01/2000.
Điện thoại:	02633 824669-817937
Người đại diện theo pháp luật:	Nguyễn Mai Long
Chức vụ:	Tổng giám đốc
CCCD số	038080014032 do Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 06/07/2020.
Tài khoản đồng Việt Nam (nếu có) số:	
Tài khoản ngoại tệ (nếu có) số:	
<i>Sau đây gọi tắt là “Khách hàng”</i>	

Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “**Ngân hàng**”) phương án vay vốn theo các nội dung sau:

A - TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, SẢN XUẤT, KINH DOANH

- Tình hình tài chính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021:
 - Vốn chủ sở hữu: 153.380 triệu đồng. Trong đó vốn góp của chủ sở hữu là 127.032 triệu đồng
 - Nợ phải thu: 24.265 triệu đồng. Trong đó, nợ phải thu của Khách hàng là: 26.175 triệu đồng
 - Giá trị hàng tồn kho: 54.575 triệu đồng
 - Nợ ngắn hạn phải trả: 58.483 triệu đồng. Trong đó, dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng là: 29.960 triệu đồng.
 - Nợ dài hạn phải trả: 4.058 đồng. Trong đó, dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng là: 2.339 triệu đồng.
- Tình hình sản xuất và kinh doanh đến ngày 31 tháng 12 năm 2021:
 - Tổng doanh thu (doanh thu thuần + doanh thu tài chính + doanh thu khác): 225.638 triệu đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 37.870 triệu đồng
 - Mặt hàng/lĩnh vực kinh doanh chính: sản xuất, thương mại dược phẩm
 - Thị trường, tình hình tiêu thụ: Trong và ngoài nước
- Tài sản bảo đảm của khách hàng tại các TCTD khác:

STT	Tên Tổ chức tín dụng	Loại TSBD / Giá trị TSBD (nếu có)
1.	BIDV chi nhánh Lâm Đồng	Máy móc thiết bị: 1.493 triệu đồng Xe ô tô: 1.062 triệu đồng Bất động sản: 20.905 triệu đồng
TỔNG CỘNG		23.460 triệu đồng

4. Các thông tin cụ thể khác xác định theo báo cáo tài chính năm, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư (nếu cần), kế hoạch tài chính (nếu có) kèm theo Phương án sử dụng vốn này.

B - TÓM TẮT VỀ PHƯƠNG ÁN CẤP TÍN DỤNG

- Tổng số tiền quy đồng Việt Nam là: **50.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng) bao gồm số dư vốn vay và số dư bảo lãnh. Trong đó:
Hạn mức vay vốn: 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng)
Hạn mức bảo lãnh: 30.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng)
- Mục đích vay: Bổ sung Vốn lưu động phục vụ phương án kinh doanh 2022-2023
- Mục đích bảo lãnh: Phát hành bảo lãnh ngắn hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổng nguồn vốn cần sử dụng và Cơ cấu nguồn vốn thực hiện phương án:

Đơn vị: triệu đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Tỷ lệ %
Vốn tự có	10.000	4,29%
Vốn chiếm dụng đối tác	50.000	21,44%
Vốn vay ngân hàng	173.200	74,27%
+ Vốn vay Vietcombank	50.000	21,44%
+ Vốn vay các TCTD khác	123.200	52,83%
Tổng số vốn	233.200	100,00%
Nhu cầu ngoài vốn vay		
Bảo lãnh ngắn hạn	30.000	

- Thời gian duy trì hạn mức vay/bảo lãnh: tối đa 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng tín dụng
- Thời hạn vay: tối đa 06 tháng/khoản giải ngân
- Thời hạn bảo lãnh: tối đa 12 tháng/khoản bảo lãnh
- Phương thức vay (vay độc lập/vay hợp vốn): độc lập
- Lãi suất vay đề nghị: 6,5% đối với VNĐ
- Phí bảo lãnh đề nghị: theo biểu phí Vietcombank
- Biện pháp bảo đảm khoản vay:
 - Thẻ chấp/cầm cố 250.000 Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (Mã cổ phiếu: LDP. Sàn niêm yết: HNX). Chủ sở hữu là: Công ty Cổ phần Louis Holdings.
 - Thẻ chấp/cầm cố 2.800.100 cổ phiếu Công ty Cổ Phần SAMETEL (Mã cổ phiếu: SMT. Sàn niêm yết: HNX). Chủ sở hữu là: Công ty Cổ phần Louis Capital.
 - Thẻ chấp khoản phải thu luân chuyển và hàng tồn kho luân chuyển của Công ty với tổng giá trị tại mọi thời điểm không thấp hơn 50.000.000.000 đồng

12. Hiệu quả của phương án vay :

12.1. Chi phí:

- Chi phí giá vốn: 360.000 triệu đồng
- Chi phí bán hàng: 95.000 triệu đồng
- Chi phí QLDN: 23.400 triệu đồng
- Chi phí lãi vay: 9.750 triệu đồng

- Tổng chi phí dự kiến: 488.150 triệu đồng

12.2. Doanh số tiêu thụ:

Tổng doanh thu dự kiến của phương án vay: 500.000 triệu đồng

12.3. Lợi nhuận trước thuế dự kiến: 11.850 triệu đồng

13. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

13.1. Nguồn trả nợ: từ doanh thu và lợi nhuận hoạt động kinh doanh.

13.2. Kế hoạch trả nợ vay:

- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): cuối kỳ
- Trả lãi tiền vay: hàng tháng

C - NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KHÁCH HÀNG

1. Thông tin về người có liên quan của Khách hàng (nếu có) được Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng theo Phụ lục lập kèm theo Phương án sử dụng vốn này.
2. Phụ lục thông tin về người có liên quan của Khách hàng là một bộ phận không thể tách rời của Phương án sử dụng vốn này.

D - CAM ĐOAN VÀ CAM KẾT

Với mọi trách nhiệm thuộc về mình, Khách hàng cam đoan và cam kết với Ngân hàng như sau:

1. Các thông tin, tài liệu, báo cáo tài chính và thông tin về người có liên quan cung cấp cho Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của Khách hàng; cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ngân hàng nếu thay đổi thông tin về người có liên quan trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
2. Việc ký kết, thực hiện các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng không vi phạm quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Khách hàng cũng như các cam kết, thỏa thuận giữa Khách hàng và bất kỳ chủ thể nào khác.
3. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
4. Sử dụng vốn vay đúng mục đích theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi tiền vay, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng.
5. Biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật; thực hiện thủ tục công chứng, chứng thực, xác nhận và đăng ký giao dịch bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng; phối hợp, tạo điều kiện kịp thời, đầy đủ khi Ngân hàng xử lý biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm theo thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật.
6. Đã đọc kỹ, hiểu rõ và hoàn toàn tự nguyện tham gia ký kết, thực hiện thủ tục vay vốn tại Ngân hàng.

TP.HCM, ngày 23 tháng 3 năm 2022



NGUYỄN MAI LONG

PHỤ LỤC

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KHÁCH HÀNG THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

(Kèm theo Phương án sử dụng vốn số 155/PASD.V/LDP, ngày 23.1.3./2022 của Công Ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar))

Thông tin về người có liên quan của Công Ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là “Khách hàng”) bao gồm¹:

I.	Tên tổ chức	Mã số thuế/Mã số đăng ký kinh doanh/Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng ²	Ghi chú về mối quan hệ liên quan ³
<input type="checkbox"/>	Công ty mẹ ³ hoặc tổ chức tín dụng mẹ của Khách hàng (sau đây gọi tắt là Công ty A)					
<input type="checkbox"/>	Công ty có cùng công ty mẹ ⁴ hoặc cùng tổ chức tín dụng mẹ với Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Công ty con ³ của Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý ⁵ , thành viên Ban kiểm soát của Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Tổ chức sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Khách hàng					

¹ Đánh dấu, ghi nội dung tương ứng vào ô thích hợp và bỏ ô không thích hợp

² Ghi tên Chi nhánh của VCB mà Khách hàng và người có liên quan đang có quan hệ tín dụng.

³ Ghi tỷ lệ góp vốn, quan hệ điều hành, kiểm soát, quan hệ khác ...

⁴ Một công ty được coi là công ty mẹ của công ty khác nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của công ty đó; (ii) Có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó; (iii) Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty đó.

⁵ Người quản lý doanh nghiệp là chủ sở hữu, giám đốc doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh công ty hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ công ty quy định.



I.	Tên tổ chức	Mã số thuế/Mã số đăng ký kinh doanh/Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng ²	Ghi chú về mối quan hệ liên quan ³
<input type="checkbox"/>	Tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty A					
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên					
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó					
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của công ty hoặc tổ chức tín dụng này					

II.	Họ và tên cá nhân	CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân	Địa chỉ nơi cư trú	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
<input type="checkbox"/>	Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty A					
<input type="checkbox"/>	Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Công ty A					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Khách hàng					



II.	Họ và tên cá nhân	CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân	Địa chỉ nơi cư trú	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
<input type="checkbox"/>	Cá nhân được ủy quyền đại diện phân vốn góp, cổ phần của Công ty A tại Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân có mối quan hệ gia đình ⁶ của Người quản lý của Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân có mối quan hệ gia đình của thành viên Ban kiểm soát của Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân có mối quan hệ gia đình của thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Khách hàng.					

TP.HCM, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Người đại diện hợp pháp của Khách hàng



Nguyễn Mai Long

⁶ Có mối quan hệ gia đình là vợ, chồng, cha, mẹ, con [bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bó vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng], anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể.